

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 21 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Sơn

Ông Vũ Văn Tu

Ông Đinh Văn Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành C, sinh năm 1991 tại huyện T, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú thôn Q, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Lý Thị L; có vợ Tạ Thị G và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2013/HSST ngày 04/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Thành C 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội “Cướp tài sản”; bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 02/6/2014;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2014/HSST ngày 16/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Thành C 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản” của Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2013/HSST ngày 04/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành

phố Hà Nội, buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 45 tháng tù, phạt bổ sung 3.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 16/9/2016 Nguyễn Thành C thi hành xong tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 12/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/12/2023 chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định:* Ông Đinh Xuân B - Luật sư văn phòng L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh N. Địa chỉ: Số nhà G, tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Minh Đ; anh Đặng Văn H (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành C là người nghiện ma túy Heroine. Khoảng 16 giờ ngày 27/12/2023, Nguyễn Thành C đi bộ từ nhà ra đường S đón xe ôm đến khu vực cổng Bệnh viện T2 thuộc phường T, quận H, thành phố Hà Nội mục đích đi tìm mua ma túy Heroine để sử dụng dần. Khi đi đến khu vực Bệnh viện T2, C xuống xe đi bộ đến cổng Bệnh viện T2 gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi trông giống người nghiện ma túy, C hỏi người đàn ông “*Anh có biết ai bán ma túy số lượng lớn không?, em mua 01 bánh ma túy Heroine*”, người đàn ông trả lời “*Có*” và cho biết giá là 90.000.000 đồng, nếu mua thì chờ đi, C đồng ý. Sau đó người đàn ông chở Công bằng xe máy (C không nhớ biển kiểm soát) đi vào một ngõ nhỏ đến một căn nhà cấp 4 cách khu vực Bệnh viện T2 khoảng 3 km đến 4 km, C không xác định được địa chỉ. Khi đến ngôi nhà cấp 4 người đàn ông bảo C đứng ngoài chờ khoảng 05 phút sau người đàn ông quay ra gặp C để lấy tiền, C đưa cho người đàn ông số tiền 90.000.000 đồng, người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho C 01 bánh ma túy Heroine được gói ngoài bằng giấy nilon màu đen. C cầm bánh ma túy bỏ vào trong chiếc túi giả da màu đen có in chữ Lacoste đeo trên người. Sau khi thực hiện xong việc mua bán ma túy, người đàn ông chở C ra ngoài đường (C không biết tên đường) và bỏ đi. Sau đó C thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết mang theo bánh ma túy Heroine vừa mua được ra khu vực quận C, thành phố Hà Nội ngồi uống nước tại vỉa hè. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, C thuê xe taxi của một người đàn ông không quen biết (C không nhớ hãng taxi và biển kiểm soát) đi về đền B1 ở huyện H, tỉnh Thanh Hóa để chơi và tham quan các di tích lịch sử. Khi xe taxi đi về đến xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình do trời tối và có nhu cầu sử dụng ma túy nên C xuống xe taxi

trả tiền cho người lái xe rồi đi bộ tìm thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy và nghỉ qua đêm, sáng hôm sau tiếp tục đi vào huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 28/12/2023, C đi bộ vào nhà nghỉ P1 thuộc xóm E, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình để thuê phòng nghỉ, khi C đi vào đến sân nhà nghỉ cách cửa ra vào 10 m thì bị Tổ công tác Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình phối hợp cùng với Công an xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực yêu cầu kiểm tra. Quá trình tổ công tác kiểm tra biết không thể che giấu được hành vi cất giấu ma túy Heroine trên người nên C đã mở chiếc túi xách đang đeo trước ngực lấy ra một vật dạng hình hộp chữ nhật giao nộp cho tổ công tác và khai nhận với tổ công tác là bánh ma túy Heroine Công mang theo để sử dụng cho bản thân (BL 217-279).

Tổ công tác tiến hành thu giữ của Nguyễn Thành C: 01 vật dạng hình hộp chữ nhật được bọc bên ngoài là giấy nilon màu đen kích thước (15,5 x 10,5 x 2,5) cm niêm phong vào túi niêm phong ký hiệu QT; 01 túi giả da màu đen có in chữ Lacoste có kích thước (17 x 05 x 22,5) cm có dây đeo bằng vải màu đen C đeo trước ngực; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen lắp sim số 0986.702.672 niêm phong vào phong bì ký hiệu ĐT. T trên người C số tiền 2.100.000 đồng niêm phong vào phong bì ký hiệu T1 Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thành C, Tổ công tác đã đưa C cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình để làm việc.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Thành C, kết quả: Công dương tính với ma túy loại Heroine.

Ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 32/LKX-ĐCSKT-MT đối với chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Thành C, sinh năm 1991 tại thôn Q, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Hồi 09 giờ ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình phối hợp với Phòng K Công an tỉnh N tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Thành C: Mở túi niêm phong ký hiệu QT bên trong có 01 vật dạng hình hộp chữ nhật được bọc bên ngoài là giấy nilon màu đen kích thước (15,5 x 10,5 x 2,5) cm. Mở vỏ bọc ngoài là giấy nilon màu đen bên trong là nilon màu trắng trong suốt, tiếp đến là nilon màu trắng trong suốt có in chữ nước ngoài màu đỏ bên trong là vật dạng hình hộp chữ nhật được gói ngoài là giấy màu vàng kích thước (15 x 10 x 2,5) cm. Tiến hành cân vật dạng hình hộp chữ nhật được gói ngoài là giấy màu vàng kích thước (15 x 10 x 2,5) cm có khối lượng 365,68 gam. Mở lớp giấy màu vàng tiếp đến là nilon màu trắng trong suốt bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Cân chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 348,51 gam. Tiến hành

trích 4,83 gam chất bột dạng cục màu trắng bỏ vào trong túi nilon màu trắng trong suốt miệng túi có đường chỉ màu đỏ ký hiệu M, mẫu ký hiệu M được niêm phong vào phong bì ký hiệu C để trưng cầu giám định. Ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình ra quyết định trưng cầu giám định số 215/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh N để giám định: mẫu gửi giám định ký hiệu M được trích từ bánh chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành C có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu? Khối lượng chất bột dạng bánh màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành C khi bắt quả tang là bao nhiêu? Có phải là ma túy không? Loại ma túy gì?

Vỏ bọc ngoài cùng là giấy nilon màu đen và lớp nilon màu trắng trong suốt kế tiếp được niêm phong trong 01 thùng giấy hình hộp chữ nhật, ký hiệu V.

Vật chứng còn lại gồm: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng còn lại có khối lượng 343,68 gam, lớp nilon màu trắng trong suốt có in chữ nước ngoài màu đỏ, lớp giấy màu vàng, lớp nilon màu trắng trong suốt (bên trong lớp giấy màu vàng), vỏ túi niêm phong ký hiệu QT được cho vào phong bì niêm, phong ký hiệu L.

Tại Bản kết luận giám định số 83/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 4,83 gam là ma túy loại Heroine (Heroin); Tổng khối lượng bánh chất bột màu trắng (một bánh) thu giữ của Nguyễn Thành C có khối lượng 348,51 gam (đã bao gồm khối lượng mẫu ký hiệu M là 4,83 gam), là ma túy loại Heroine (H3). Heroine (H1) có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”*.

Ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình ra quyết định trưng cầu giám định số 216/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh N giám định dấu vết đường vân: Mẫu cần giám định: 01 vỏ túi nilon màu đen quấn băng dính màu trắng bao quanh cuộn gấp lại thành dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (15,5 x 10,5 x 2,5) cm ký hiệu A1; 01 vỏ túi nilon màu trắng trong suốt dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (15 x 10 x 2,5) cm ký hiệu A2 (trong thùng giấy hình hộp chữ nhật ký hiệu V). Mẫu so sánh: 01 chỉ bản in vân tay 10 ngón ghi tên Nguyễn Thành C, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn Q, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội, lập ngày 28/12/2023 tại Công an huyện K, ký hiệu M1. Nội dung giám định: phát hiện, xử lý và thu lượm dấu vết đường vân trên vỏ túi nilon màu đen, ký hiệu A1 và trên vỏ túi nilon màu trắng, ký hiệu A2. Các dấu vết đường vân thu được có đủ yếu tố giám định có trùng với các dấu vân tay trên chỉ bản mẫu so sánh ghi tên Nguyễn Thành C, ký hiệu

M1 không?

Tại Bản kết luận giám định số 181/KL-KTHS-ĐV ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *Trên vỏ túi nilon màu đen, ký hiệu A1 phát hiện, xử lý và thu lượm được 01 dấu vết đường vân, dấu vết này không đủ yếu tố giám định. Trên vỏ túi nilon màu trắng, ký hiệu A2 phát hiện, xử lý và thu lượm được 06 dấu vết đường vân, ký hiệu từ số 01 đến số 06 trong đó có 02 dấu vết đường vân ký hiệu số 01, 02 đủ yếu tố giám định là vân đầu ngón tay; 04 dấu vết ký hiệu từ số 03 đến số 06 mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định. Dấu vết đường vân ký hiệu số 01, 02 không trùng với dấu vân tay in trên chỉ bản mẫu so sánh ghi tên Nguyễn Thành C, ký hiệu M1*". Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định là mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 được niêm phong trong 01 hộp bìa catton; 01 chỉ bản in vân tay 10 ngón ghi tên Nguyễn Thành C sinh năm 1991; nơi cư trú thôn Q, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội, lập ngày 28/11/2023 tại Công an huyện K, ký hiệu M1.

Ngày 30/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình có Công văn số 1804/CV-CQĐT gửi Trung tâm V Chi nhánh N đề nghị cung cấp thông tin chủ sở hữu của số thuê bao điện thoại di động đăng ký số 0986.702.672 của C sử dụng.

Ngày 11/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình nhận được Công văn số 03/NBH-KHT ngày 09/01/2024 của Chi nhánh N trả lời: chủ thuê bao số 0986.702.672 mang tên Thái Thị Kim P, sinh năm 1981, địa chỉ: Khóm H, Nhà B, T, An Giang.

Kết quả làm việc với chị Thái Thị Kim P, sinh ngày 02/7/1981, địa chỉ: Khóm H, Nhà B, T, An Giang nay là tổ G, khóm T, phường N, thị xã T, tỉnh An Giang. Chị P khai không quen biết và không có quan hệ gì với Nguyễn Thành C, sinh năm 1991 trú tại thôn Q, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội. Từ trước đến nay chị Thái Thị Kim P chưa bao giờ sử dụng và đăng ký số 0986.702.672.

Ngày 26/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra quyết định trưng cầu giám định số 330/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh N giám định kỹ thuật số điện tử: phục hồi, trích xuất dữ liệu cuộc gọi đi và đến, tin nhắn SMS, Z, M đi và đến trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen lắp sim số 0986.702.672 gửi giám định trong thời gian từ ngày 26/12/2023 đến ngày 28/12/2023.

Tại Bản kết luận giám định số 470/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 30/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *Tìm thấy 04 dữ liệu tin nhắn SMS, không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn Z, tin nhắn Messenger lưu trữ trong điện thoại di động gửi giám định trong thời gian từ ngày 26/12/2023 đến ngày 28/12/2023 (chi tiết dữ liệu tin nhắn SMS được thể hiện trong phụ lục kèm theo*

kết luận giám định)”. Kèm theo kết luận giám định 01 phụ lục gồm 1 trang A4. Bốn dữ liệu tin nhắn SMS không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can Nguyễn Thành C. Cơ quan giám định hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N.

Quá trình điều tra Nguyễn Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 17/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Bản kết luận điều tra số 27/CSMT và chuyển hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị truy tố bị can Nguyễn Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình nhận thấy:

Tại Bản kết luận giám định số 181/KL-KTHS-ĐV ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Trên vỏ túi nilon màu trắng, ký hiệu A2 phát hiện, xử lý và thu lượm được 06 dấu vết đường vân, ký hiệu từ số 01 đến số 06 trong đó có 02 dấu vết đường vân ký hiệu số 01, 02 đủ yếu tố giám định là vân đầu ngón tay. Dấu vết đường vân ký hiệu số 01, 02 không trùng khớp với dấu vân tay in trên chỉ bản mẫu so sánh ghi tên Nguyễn Thành C, ký hiệu M1. Nhưng trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa thu thập tài liệu, chứng cứ để chứng minh làm rõ 02 dấu vết đường vân ký hiệu số 01, 02 đủ yếu tố giám định là vân đầu ngón tay là của ai? Có liên quan đến hành vi phạm tội của bị can Nguyễn Thành C hay không?. Ngày 12/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có văn bản yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N thu thập bổ sung các tài liệu, chứng cứ sau:

- Tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ làm rõ 02 dấu vết đường vân ký hiệu số 01, 02 đủ yếu tố giám định là vân đầu ngón tay là của ai? Tại sao lại có dấu vết đường vân trên vỏ túi nilon màu trắng ký hiệu A2 (vỏ giấy gói bánh ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Thành C)

- Khi xác định được 02 dấu vết đường vân ký hiệu 01, 02 là của ai, yêu cầu Cơ quan điều tra làm rõ người này có mối quan hệ như thế nào với bị can Nguyễn Thành C, có liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của C ngày 28/12/2023 tại xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình hay không?. Nếu không liên quan thì tại sao lại có vân đầu ngón tay bám dính trên vỏ túi nilon màu trắng, ký hiệu A2 (vỏ giấy gói bánh ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Thành C)?

Ngày 15/8/2024, đã hết thời hạn truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không bổ sung được các tài liệu chứng cứ mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình yêu cầu do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra

Quyết định trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N điều tra làm rõ những nội dung đã nêu trên.

Quá trình điều tra, ngày 20/8/2024, Cục H4 nghiệp vụ Bộ C3 có Thông báo số 53511/V06 (TT) thông báo kết quả tra cứu dấu vết vân tay hiện trường trên hệ VAFIS trả lời Công văn số 54/YCTC-PC09 ngày 13/8/2024 của Phòng PC09 Công an tỉnh N đề nghị tra cứu dấu vết vân tay thu được tại hiện trường vụ “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 28/12/2023 tại khu vực sân nhà nghỉ P1, xóm E, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (kèm theo 02 ảnh dấu vết vân tay). Kết quả nghiên cứu dấu vết vân tay thu được tại hiện trường vụ án trên, V06 thấy các dấu vết đường vân để lại không đủ đặc điểm đặc trưng - không đủ điều kiện tra cứu hệ nhận dạng vân tay tự động (VAFIS) do Cục V1 quản lý.

Ngày 28/8/2024, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C3 có Văn bản số 6974/C06-TTDLDC trả lời Công văn số 57/CAT-PC09 ngày 16/8/2024 của PC09 Công an tỉnh N đề nghị tra cứu dấu vết vân tay tại hiện trường trong vụ “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 28/12/2023 tại khu vực sân nhà nghỉ P1, xóm E, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Kết quả: C06 tiến hành rà soát, tra cứu sinh trắc vân tay trên hệ thống dữ liệu Căn cước công dân kết quả không phát hiện trường hợp nào có bộ vân tay nghi trùng với dấu vết được cung cấp.

Như vậy với kết quả trả lời của Cục H4 nghiệp vụ Bộ C3 (V06), Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C3 (C06) như đã nêu thì không xác định được 02 dấu vết đường vân ký hiệu số 01, 02 là vân đầu ngón tay của ai? Tại sao lại có dấu vết đường vân trên vỏ túi nilon màu trắng ký hiệu A2 (vỏ giấy gói bánh ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Thành C). Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục điều tra, truy nguyên làm rõ 02 dấu vết đường vân này. Ngày 10/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Bản kết luận điều tra bổ sung số 41/CSMT và chuyển hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị truy tố bị can Nguyễn Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-P1 ngày 09 tháng 10 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/12/2023. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thành C.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu L bên trong có mẫu chất bột dạng cục màu trắng còn lại có khối lượng 343,68 gam, lớp nilon màu trắng trong suốt có in chữ nước ngoài màu đỏ, lớp giấy màu vàng, lớp nilon màu trắng trong suốt (bên trong lớp giấy màu vàng), vỏ túi niêm phong ký hiệu QT; 01 phong bì niêm phong theo quy định có ghi số 83/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 2,24 gam là ma túy loại Heroine (H), toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có: 03 vỏ phong bì; 01 vỏ phong bì niêm phong tiền thời điểm bắt quả tang ký hiệu T; 01 hộp bìa catton niêm phong theo quy định có ghi ký hiệu “V” bên trong có 01 túi nilong màu đen quần băng dính màu trắng bao quanh gấp lại thành hình dạng hình hộp chữ nhật, ký hiệu A1 và 01 túi nilong màu trắng trong suốt dạng hình hộp chữ nhật, ký hiệu A2.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple 11, màu đen lắp sim số 0986.702.672; 01 túi giả da màu đen có in chữ Lacoste, màu đen và số tiền 2.100.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thành C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành C bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án phù hợp để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội, miễn hình phạt bổ sung và trả lại cho bị cáo số tiền 2.100.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với Bản kết luận giám định số 83/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 4,83 gam là ma túy loại Heroine (Heroin); Tổng khối lượng bánh chất bột màu trắng (một bánh) thu giữ của Nguyễn Thành C có khối lượng 348,51 gam (đã bao gồm khối lượng mẫu ký hiệu M là 4,83 gam), là ma túy loại Heroine (H3). Heroine (H1) có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*” và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thành C là người nghiện ma túy Heroine, khoảng 16 giờ ngày 27/12/2023, C đi đến khu vực Bệnh viện T2 thuộc phường T, quận H, thành phố Hà Nội gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ mua 01 bánh ma túy Heroine có khối lượng 348,51 gam với giá 90.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cất giấu trong túi xách mang theo và đi taxi từ thành phố Hà Nội đến đền B1 thuộc huyện H, tỉnh Thanh Hóa chơi. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 28/12/2023, C đi đến nhà nghỉ P1 thuộc xóm E, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “*Heroine có khối lượng từ 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

.....

2.....

3.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a).....

b) Heroine, C2, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 100 gam trở lên;

c).....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành C với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật được chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong lúc Nhà nước đã và đang có nhiều biện pháp kiên quyết đấu tranh phòng chống ma túy, đáng lẽ với trách nhiệm của một công dân, bị cáo phải tham gia đấu tranh chống các tệ nạn và tội phạm về ma túy góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội. Nhưng để phục vụ cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Thành C có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử phạt về các tội “Cướp tài sản” và “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại phạm tội mới thuộc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; ông nội bị cáo là ông Nguyễn Văn L2 được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng

hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các đồ vật, tài sản mà Cơ quan điều tra đã thu giữ như sau:

- Đối với: 01 (một) phong bì đựng mẫu chất bột dạng cục màu trắng còn lại có khối lượng 343,68 gam, lớp nilon màu trắng trong suốt có in chữ nước ngoài màu đỏ, lớp giấy màu vàng, lớp nilon màu trắng trong suốt (bên trong lớp giấy màu vàng), vỏ túi niêm phong ký hiệu “QT” được niêm phong trong phong bì dán kín theo quy định, ký hiệu “L”; 01 (một) phong bì được niêm phong niêm phong đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi số “83/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 2,24 gam, là ma túy loại Heroine (H), toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”; 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trên mặt phong bì ghi số 470/KL-KTHS-KTS&ĐT: 03 (ba) vỏ phong bì; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong tiền thời điểm bắt quả tang ký hiệu “T”; 01 (một) túi giả da màu đen có in chữ Lacoste, có dây đeo bằng vải dù màu đen; 01 (một) hộp bìa catton niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi ký hiệu “V”. Bên trong có 01 túi nilong màu đen quấn băng dính màu trắng bao quanh gấp lại thành hình dạng hình hộp chữ nhật, ký hiệu A1 và 01 túi nilong màu trắng trong suốt dạng hình hộp chữ nhật, ký hiệu A2. Xét thấy ma túy là vật Nhà nước cầm tàng trữ, các đồ vật còn lại không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, tên kiểu máy Iphone 11, màu đen, lắp sim số 0986.702.672 và số tiền 2.100.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thành C không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

[4] Một số tình tiết liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai nhận khoảng 16 giờ ngày 27/12/2023 sau khi gặp người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ tại khu vực cổng Bệnh viện T2 và hỏi mua ma túy H2, người đàn ông chở bị cáo đi đến một căn nhà cấp 4 cách cổng Bệnh viện T2 khoảng 3 km đến 4 km (bị cáo không xác định được địa chỉ). Sau khi đến nơi người đàn ông bảo bị cáo đứng ngoài chờ, một lúc sau người đàn ông ra bảo bị cáo đưa tiền, bị cáo đưa cho người đàn ông 90.000.000 đồng người đàn ông đưa lại cho bị cáo 01 bánh ma túy Heroine. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã rà soát, kiểm tra camera an ninh tại khu vực đường cổng Bệnh viện T2 để xác định người đàn ông bị cáo khai nhận mua bán ma túy cho bị cáo chiều ngày 27/12/2023. Tuy nhiên camera tại khu vực trên không ghi nhận được hình ảnh người đàn ông bị cáo khai bán ma túy và hình ảnh bị cáo đến khu vực Bệnh viện T2 mua ma túy. Ngoài ra bị cáo khai nhận việc bị cáo và

người đàn ông mua bán ma túy với nhau không có ai biết và chứng kiến. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo.

Đối với người đàn ông lái xe ôm chở bị cáo từ khu vực Bệnh viện T2 đến khu vực quận C, thành phố Hà Nội sau đó bị cáo xuống xe vào vỉa hè uống nước và người đàn ông lái xe taxi đã chở bị cáo từ khu vực quận C, thành phố Hà Nội về đến khu vực xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này, không nhớ biển kiểm soát của xe, không nhớ hãng taxi đồng thời những người này không biết bị cáo cất giấu ma túy Heroine trong người, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành C** 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/12/2023.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đựng mẫu chất bột dạng cục màu trắng còn lại có khối lượng 343,68 gam; lớp nilon màu trắng trong suốt có in chữ nước ngoài màu đỏ; lớp giấy màu vàng; lớp nilon màu trắng trong suốt (bên trong lớp giấy màu vàng); vỏ túi niêm phong ký hiệu “QT” được niêm phong trong phong bì dán kín theo quy định, ký hiệu “L”; 01 (một) phong bì được niêm phong niêm phong đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi số “83/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 2,24 gam, là ma túy loại

Heroine (H), toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”; 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trên mặt phong bì ghi số 470/KL-KTHS-KTS&ĐT: 03 (ba) vỏ phong bì; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong tiền thời điểm bắt quả tang ký hiệu “T”; 01 (một) túi giả da màu đen có in chữ Lacoste, có dây đeo bằng vải dù màu đen; 01 (một) hộp bìa catton niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi ký hiệu “V”. Bên trong có 01 túi nilong màu đen quần băng dính màu trắng bao quanh gấp lại thành hình dạng hình hộp chữ nhật, ký hiệu A1 và 01 túi nilong màu trắng trong suốt dạng hình hộp chữ nhật, ký hiệu A2.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, tên kiểu máy Iphone 11, màu đen, lắp sim số 0986.702.672 và số tiền 2.100.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Chi tiết như biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

Tiếp tục quản lý số tiền 2.100.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản 3949.0.1054125.00000 Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại kho bạc Nhà nước tỉnh N theo Ủy nhiệm chi số 03 ngày 18/10/2024 của Công an tỉnh N.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao: 01 bản;
 - VKSND cấp cao: 01 bản;
 - VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;
 - Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
 - Phòng Kiểm tra THA: 04 bản;
 - Phòng PC04 Công an tỉnh: 01 bản;
 - Phòng PC10 Công an tỉnh: 01 bản;
 - Trại tạm giam: 01 bản;
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
 - Bị cáo: 01 bản;
 - Người bào chữa: 01 bản;
 - Lưu hồ sơ: 02 bản;
 - Lưu tòa và HCTP: 02 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thảo

